

**KHOA LUẬT, ĐHQGHN**  
**TRUNG TÂM NGHIÊN**  
**CỨU QUYỀN CON NGƯỜI**  
**VÀ QUYỀN CÔNG DÂN**



**THÔNG BÁO TRIỂN KHAI**  
**ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**  
**VỀ QUYỀN**  
**CON NGƯỜI**

I. Trung tâm Nghiên cứu quyền con người và quyền công dân thuộc Khoa Luật - ĐHQGHN (được thành lập tháng 4/2007) có kế hoạch triển khai 9 đề tài nghiên cứu về quyền con người trong thời gian 2008-2009, cụ thể như sau:

**NHÓM 1: CÁC VẤN ĐỀ QUỐC TẾ**

1. Nhận thức và lịch sử phát triển về quyền con người trên thế giới.
2. Phương pháp nghiên cứu, giáo dục quyền con người.
3. Những vấn đề và nội dung cơ bản của luật nhân quyền quốc tế.
4. Luật quốc tế về quyền của các nhóm dễ bị tổn thương.

**NHÓM 2: QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM**

5. Nhận thức và lịch sử phát triển về quyền con người ở Việt Nam.
6. Quyền con người trong Hiến pháp Việt Nam.
7. Bảo đảm quyền dân sự và chính trị trong pháp luật và thực tiễn ở Việt Nam.
8. Bảo đảm quyền kinh tế, xã hội và văn hóa trong pháp luật và thực tiễn ở Việt Nam.
9. Hoàn thiện pháp luật bảo đảm quyền của các nhóm dễ bị tổn thương ở Việt Nam.

**II. Yêu cầu đối với các nghiên cứu:**

- Yêu cầu chung: Như các yêu cầu đề ra với một đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ.

- Yêu cầu cụ thể: Xem yêu cầu cụ thể với từng đề tài tại phần Phụ lục 1.

**III. Trình tự triển khai các đề tài:**

1. Các nhà nghiên cứu gửi Đăng ký đề tài nghiên cứu (theo Phụ lục 2 kèm theo) về Trung tâm (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) trước ngày 10/9/2008.
2. Trung tâm lập Hội đồng thẩm định nội dung đề xuất nghiên cứu, có tham khảo ý kiến của chuyên gia nước ngoài, để lựa chọn người thực hiện.
3. Ký Hợp đồng thực hiện đề tài giữa Trung tâm với tác giả đã được lựa chọn trong tháng 9/2008.
4. Nghiệm thu sơ bộ đề tài vào tháng 12/2008; Thanh toán đợt 1 cho các tác giả;
5. Nghiệm thu toàn bộ đề tài vào tháng 10/2009; Thanh toán đợt 2 cho các tác giả.

**ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC:** Trung tâm Nghiên cứu quyền con người và quyền công dân thuộc Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội: Phòng 208, nhà E1, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội; ĐT: 04.7547913; email: ttquyenconngui@gmail.com hoặc lakhanhtung@gmail.com; liên lạc anh Lã Khánh Tùng (ĐT: 0916.048478).

Trung tâm trân trọng thông báo tới các nhà nghiên cứu tại các viện, trường trong cả nước.

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÁC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU VÀ YÊU CẦU

Đề tài, Các yêu cầu, nội dung cơ bản

**1. Nhận thức và lịch sử phát triển về quyền con người trên thế giới**

- Trình bày và phân tích lịch sử phát triển của nhận thức về quyền con người trên thế giới mà thể hiện trong các tôn giáo, học thuyết chính trị, pháp lý chủ yếu ở phương Đông và phương Tây; các văn kiện chính trị, pháp lý nổi tiếng trên thế giới như Hiến chương Magna Carta (Anh), Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp), Tuyên ngôn Độc lập (Mỹ)... cho đến luật quốc tế hiện đại về quyền con người;

- Trình bày và phân tích nhận thức chung hiện nay về quyền con người (khái niệm, các đặc điểm, tính chất của quyền con người; mối quan hệ giữa quyền con người và các phạm trù như dân chủ, phát triển, phát triển con người, an ninh con người...)

- Đề cập và phân tích sự khác biệt trong quan điểm về quyền con người giữa hai khối XHCN, TBCN trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, và giữa các nước phương Tây với một số nước Châu Á (xoay quanh cuộc tranh luận về "Các giá trị Châu Á")...

**2. Phương pháp nghiên cứu, giáo dục quyền con người**

- Trình bày và phân tích các phương pháp nghiên cứu, phương pháp giáo dục, giảng dạy quyền con người;

- Làm rõ đặc thù của các phương pháp nghiên cứu, phương pháp giáo dục, giảng dạy quyền con người so với phương pháp nghiên cứu, giáo dục, giảng dạy các môn khoa học xã hội khác;

- Các phương pháp giáo dục đặc thù riêng cho những nhóm đối tượng khác nhau (sinh viên, công chức nhà nước, nhóm dễ bị tổn thương...)

**3. Những vấn đề và nội dung cơ bản của luật nhân quyền quốc tế**

- Trình bày và phân tích lịch sử phát triển của hệ thống văn kiện quốc tế về quyền con người do Liên hợp quốc và các cơ

quan chuyên môn của tổ chức này;

- Trình bày và phân tích các quyền con người cơ bản về dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa dựa trên các văn kiện quốc tế, bình luận chung của các cơ quan công ước và các tài liệu khác có liên quan;

- Trình bày và phân tích cơ chế bảo đảm thực hiện các quyền con người ở các cấp độ quốc tế, khu vực và quốc gia, dựa trên các văn kiện quốc tế và khu vực về quyền con người;

- Trình bày và phân tích vai trò, hiệu quả và xu hướng phát triển của luật quốc tế về quyền con người.

**4. Luật quốc tế về quyền của các nhóm dễ bị tổn thương.**

- Trình bày và phân tích các văn kiện và tiêu chuẩn pháp luật quốc tế về quyền của các nhóm dễ bị tổn thương (phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật, người sống chung với HIV/AIDS, người thiểu số, người bản địa...)

- Trình bày và phân tích cơ chế bảo đảm thực hiện các tiêu chuẩn quốc tế về quyền của các nhóm xã hội dễ bị tổn thương ở cấp độ quốc tế, khu vực và quốc gia (những đặc thù so với cơ chế bảo đảm thực hiện các quyền con người nói chung).

- Trình bày và phân tích xu hướng phát triển của luật quốc tế về quyền con người của các nhóm dễ bị tổn thương (các nhóm dễ bị tổn thương nào cần sự bảo vệ tốt hơn của luật quốc tế, còn nhóm xã hội dễ bị tổn thương nào khác cần được bảo vệ bởi luật quốc tế?).

**5. Nhận thức và lịch sử phát triển về quyền con người ở Việt Nam**

- Trình bày lịch sử phát triển của tư tưởng, nhận thức về quyền con người ở Việt Nam;

- Trình bày và phân tích các quan điểm cơ bản hiện nay của Đảng, Nhà nước Việt Nam về quyền con người;

- Trình bày và phân tích khái quát về những thành tựu và hạn chế trong việc bảo vệ và thúc đẩy các quyền con người ở Việt Nam từ năm 1945 đến nay (thể hiện qua hệ thống pháp luật, chính sách và các cơ chế bảo đảm quyền con người trong



thực tiễn ở Việt Nam)

- Phân tích và dự đoán sự phát triển về quyền con người ở Việt Nam trong thời gian tới.

## 6. Quyền con người trong Hiến pháp Việt Nam

- Trình bày và phân tích sự phát triển của các nguyên tắc và quy định về quyền con người, quyền công dân trong các Hiến pháp Việt Nam qua các thời kỳ khác nhau;

- So sánh các nguyên tắc và quy định về quyền con người, quyền công dân trong các Hiến pháp Việt Nam với những tiêu chuẩn quốc tế về quyền con người ở cùng thời kỳ.

- Trình bày và phân tích tầm quan trọng của việc ghi nhận các quyền con người trong Hiến pháp, và phương hướng hoàn thiện các nguyên tắc và quy định về quyền con người trong Hiến pháp Việt Nam.

## 7. Bảo đảm quyền dân sự và chính trị trong pháp luật và thực tiễn ở Việt Nam

- Trình bày và phân tích các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam về các quyền dân sự và chính trị (bao gồm các cơ chế bảo đảm) so sánh với các tiêu chuẩn pháp luật quốc tế về quyền dân sự, chính trị.

- Trình bày và phân tích các thành tựu và hạn chế trong việc bảo đảm các quyền dân sự, chính trị ở Việt Nam và phương hướng thúc đẩy sự bảo đảm các quyền này trong thời gian tới.

## 8. Bảo đảm quyền kinh tế, xã hội và văn hóa trong pháp luật và thực tiễn ở Việt Nam

- Trình bày và phân tích các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa (bao gồm các cơ chế bảo đảm) so sánh với các tiêu chuẩn pháp luật quốc tế về quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.

- Trình bày và phân tích các thành tựu và hạn chế trong việc bảo đảm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa ở Việt Nam; phương hướng thúc đẩy sự bảo đảm các quyền này trong thời gian tới.

## 9. Hoàn thiện pháp luật bảo đảm quyền của các nhóm dễ bị tổn thương ở Việt Nam

- Trình bày và phân tích các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam về quyền của các nhóm xã hội dễ bị tổn thương chủ yếu (phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người sống chung với HIV/AIDS...) (bao gồm các cơ chế bảo đảm), so sánh với các tiêu chuẩn pháp luật quốc tế về quyền của các nhóm xã hội dễ bị tổn thương đó.

- Làm rõ những hạn chế các quy định pháp luật hiện hành; phương hướng sửa đổi, hoàn thiện pháp luật trong thời gian tới để bảo đảm tốt hơn quyền của các nhóm xã hội dễ bị tổn thương.

## PHỤ LỤC 2:

### BẢN ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Tên đề tài
2. Chủ nhiệm đề tài (Địa chỉ, điện thoại, email)
3. Tính cấp thiết của đề tài
4. Tình hình nghiên cứu đề tài
5. Mục tiêu và phạm vi của đề tài
6. Nội dung nghiên cứu
7. Phương pháp nghiên cứu
8. Lực lượng nghiên cứu
9. Thời gian và các bước tiến hành
10. Sản phẩm nghiên cứu

Chủ nhiệm đề tài

### Tiếng Anh:

#### RESEARCH PROPOSAL

1. Topic
  2. The Head of the Research (Address, telephone, email)
  3. The Need for the Research
  4. Current State of Research on the Topic
  5. Research Goals and Scope
  6. Research contents
  7. Research Methodology
  8. Researcher(s)
  9. Time and schedule
  10. Research Production
- The Head of the Research



## HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN



Thời gian qua Bản tin ĐHQGHN đã nhận được bài, tin, ảnh cộng tác của các tác giả: GS.TSKH Vũ Minh Giang - Phó giám đốc ĐHQGHN; PGS.TS Đinh Văn Đức - Khoa Ngôn ngữ, Trường ĐHKHXH&NV, PGS.TS Nguyễn Trường Lịch - Khoa Văn học, Trường ĐHKHXH&NV; PGS.TS Lê Huy Tiêu, PGS.TS Phạm Thành Hưng - Khoa Văn học, Trường ĐHKHXH&NV; Hương Nhi - cán bộ Khoa Tâm lý học, Trường ĐHKHXH&NV; GS. Nguyễn Lân Dũng - Viện Vi sinh vật, ĐHQGHN; Vương Trọng - Hội Nhà văn Việt Nam; TS Phạm Xuân Phụng - Trung tâm nghiên cứu và phát triển giáo dục; Châu Hà - PV báo Diễn đàn Doanh nghiệp; Dương Quang Minh - Ban Duyệt chương trình, Đài THVN; Thanh Tuấn - VTC News; Hải Thanh - TC Nghiên cứu GD; Vĩ Cẩm - Nhà hát Tuổi trẻ 1; Khúc Hồng Thiện - Lớp Viết văn K10, Trường ĐH Văn hóa Hà Nội; Nguyễn Thanh Tú - Trường ĐH Ngoại ngữ; Phạm Hiệp - Ban TCCB, ĐHQGHN; ThS. Lưu Thị Mai Anh - Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN; Đỗ Thiện Hòa - Trường ĐH Ngoại ngữ; Diệp Chi - Khoa

Tâm lý học, Trường ĐHKHXH&NV; Đỗ Ngọc Diệp, Vũ Thị Oanh, Thanh Tâm - Ban Chính trị và Công tác HSSV, ĐHQGHN; Đặng Danh Ngọc - Khoa Sư phạm Ngữ văn; Trần Trí Trung - Ban Thanh tra, ĐHQGHN; Giang Anh - SV Khoa Văn học; Trần Thị Tân - SV Trường ĐHKHXH&NV; Thu Hằng - Học viện Báo chí & Tuyên truyền; Phan Trác Thúc Định - K49 Sư phạm Ngữ văn ĐHQGHN; Nguyễn Hoàng Diệu Thủy - Tạp chí Nội thất; Hương Dương - Khoa Khoa học Quản lý, Trường ĐHKHXH&NV; Mai Thị Thùy Dương và nhóm CTV - SV Học viện QHQT; Lê Lan - Hệ cử nhân khoa học tài năng, Trường ĐHKHTN; Nguyễn Hoàng - Khoa SP Âm nhạc, Trường ĐHSPNTTU; Ngọc Phúc, Lưu Thị Vân, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Thùy Dương - K50 Khoa Báo chí, Trường ĐHKHXH&NV...

Rất mong tiếp tục nhận được sự cộng tác nhiệt tình của bạn đọc gần xa...

## NHỊP CẦU LÀM QUEN - KẾT BẠN



Mọi yêu cầu, thông tin, thư từ của bạn đọc liên quan đến chuyên mục thông tin kết bạn bốn phương, xin vui lòng gửi về địa chỉ: Bản tin ĐHQGHN, P707, Nhà điều hành ĐHQGHN, số 144, Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội hoặc địa chỉ Email: newspaper.vnu@gmail.com (xin ghi rõ thư gửi cho Góc làm quen - kết bạn). Rất mong nhận được sự hưởng ứng của bạn đọc xa gần

**MH 25** (nữ): Sinh năm 1984, cao 1m67, nặng 49 kg, ngoại hình xinh xắn. Là sinh viên năm cuối chuyên ngành Chính trị, Học viện Báo chí & Tuyên truyền, nhà ở thành phố Hải Dương, là con cả trong một gia đình có 2 chị em gái. Đã từng trải qua một vài mối tình không thành nên hơi khó tính trong chuyện yêu đương. Về cơ bản, tôi được mọi người đánh giá là hiền lành, nhanh hòa đồng, trung thực, sống nội tâm, thích đi du lịch và xem phim tâm lý xã hội, thích nghe nhạc trữ tình Việt Nam. Mong muốn được làm quen với các bạn nam sinh các năm: 1975, 1977, 1979; cao từ 1m70 trở lên, nặng trên 60 kg, tính tình hiền lành, trung thực, biết quan

tâm đến người xung quanh, trình độ cao đẳng trở lên, công việc ổn định, kinh tế khá, nếu là người Hải Dương, Hải Phòng, Bắc Giang, Nam Định không phải là bộ đội thì càng tốt.

**TLO 38** (nam): Sinh năm 1977, cao 1m72, nặng 67 kg, ngoại hình khá, có nhà ở Hà Nội, là cử nhân Kinh tế hiện đang công tác tại Quận Hoàn Kiếm, kinh tế đầy đủ, chưa lập gia đình. Tính tình hiền lành, chân thật, ít tham gia các hoạt động phong trào bề nổi, chơi trong 1 nhóm bạn 4 người đều là những người chân thật, ghét sự giả dối, thích đi du lịch, ngắm phong cảnh, xem phim hành động, phim cổ trang Trung Quốc, đọc tiểu thuyết của Kim Dung và nghe nhạc Rock. Các môn thể thao hay chơi là cầu lông và bóng đá. Mong làm quen với các bạn nữ tuổi từ 18 đến 26, cao 1m57 trở lên, nặng trên 40 kg, ngoại hình khá, tóc dài càng tốt, có trình độ trung cấp trở lên, tính tình vui vẻ, hòa nhã, đang đi học hoặc đã có công việc ổn định.